



Thái Bình

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

NĂM THỨ 57

THỨ BA

Ngày 24 - 4 - 2018

Số 7259 + 7260

TÒA SOẠN:

13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544

BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn

EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

Hội nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy

(Xem tin trang 2)

Tiếp xúc cử tri trước kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV

(Xem tin trang 2)



Đồng chí Phạm Văn Sinh, Bí thư Tỉnh ủy phát biểu tại hội nghị.

Ảnh: THÀNH TÂM



Các đại biểu dự tiếp xúc cử tri.

Sắc màu văn hóa vùng Đất Tổ

(Xem trang 5)



HỘI NGHỊ BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

(Tiếp theo trang 1)

Chiều ngày 23/4, tại kỳ họp thứ 48, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã nghe và cho ý kiến về: dự thảo đề án tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng; nâng cao trách nhiệm của các tổ chức đảng và đảng viên trong thực hiện các nhiệm vụ công tác tư tưởng trước yêu cầu mới; báo cáo đề nghị khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền và đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2013 - 2017). Đồng chí Phạm Văn Sinh, Bí thư Tỉnh ủy chủ trì hội nghị. Các đồng

chí: Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh; Đặng Trọng Thăng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh dự hội nghị.

Dự thảo đề án trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho ý kiến được xây dựng với mục tiêu nhằm tăng cường sự lãnh đạo và trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng và mỗi cán bộ, đảng viên; bám sát nhiệm vụ chính trị của tỉnh và từng địa phương; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả toàn diện công tác tư tưởng. Trọng tâm là đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả

công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao khả năng nắm bắt tình hình để định hướng kịp thời dư luận xã hội; đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, những thông tin sai trái, bịa đặt, xuyên tạc, vu khống; qua đó, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ tỉnh, tạo sự đồng thuận cao trong cán bộ, đảng viên và nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Để hoàn thành mục tiêu trên, dự thảo đề án xác định rõ 6 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu, trong đó chỉ rõ nội dung công việc và thời gian triển khai thực hiện.

Tại hội nghị, các đại biểu cơ bản thống nhất với bố cục và nội dung dự thảo đề án đồng thời tham gia đóng góp ý kiến tập trung vào một số nội dung. Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đề nghị các đồng chí trong ban soạn thảo đề án tiếp thu ý kiến của các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện đề án để kịp ban hành vào đầu tháng 5 tới.

Về đề nghị khen thưởng tổ chức đảng đạt tiêu chuẩn trong sạch, vững mạnh tiêu biểu 5 năm liền và đảng viên đạt tiêu chuẩn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ 5 năm liền (2013 - 2017), các đại biểu thống nhất với nội dung báo cáo của Hội đồng Thi đua, khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên. Theo đó,

Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất khen thưởng 103 tổ chức đảng, đảng viên (trong đó 14 tổ chức đảng được tặng cờ; 18 tổ chức đảng được tặng bằng khen; 71 đảng viên được tặng bằng khen). Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy nghiên cứu, sửa đổi quy định về công tác khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên sao cho khuyến khích năng tỷ lệ đảng viên không giữ chức vụ được khen thưởng; hoàn thành trước ngày 30/6 để trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn nghe và cho ý kiến về một số nội dung công tác cán bộ.

ĐÀO QUYÊN

TIẾP XÚC CỬ TRI...

(Tiếp theo trang 1)

Ngày 23/4, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh phối hợp với ủy ban MTTQ các cấp tổ chức tiếp xúc giữa đại biểu Quốc hội với cử tri các huyện: Đông Hưng, Kiến Xương, Hưng Hà, Thái Thụy, Tiên Hải, Quỳnh Phụ để chuẩn bị nội dung cho kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Các đại biểu: Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Phó Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam; Phạm Văn Tuấn, Tỉnh ủy viên, Phó Trưởng đoàn chuyên trách Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh; Nguyễn Văn Thân, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam; Bùi Văn Xuyên, Ủy viên thường trực Ủy ban Pháp luật của Quốc hội; Bùi Quốc Phòng, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh; Nguyễn Thị Thu Dung, Phó Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Thái Bình dự buổi tiếp xúc. Cùng dự có đồng chí Đàm Văn Vượng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch thường trực HĐND tỉnh.

Tại buổi tiếp xúc, đại diện đại biểu Quốc hội đã thông báo tới các đại biểu cử tri nội dung,



Các đại biểu cử tri dự tiếp xúc tại huyện Thái Thụy.

chương trình và thời gian diễn ra kỳ họp thứ năm, Quốc hội khóa XIV. Theo đó, kỳ họp dự kiến diễn ra từ ngày 21/5 đến ngày 15/6 tại Hà Nội. Kỳ họp sẽ xem xét, thông qua 8 dự án luật, 1 dự thảo nghị quyết và cho ý kiến về 8 dự án luật khác; xem xét các báo cáo về đánh giá bổ sung kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước năm 2017; tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách nhà nước những tháng đầu năm 2018. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016; giám sát tối cao việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2011 - 2016; xem

xét, thông qua các nghị quyết về chương trình hoạt động giám sát và việc thành lập đoàn giám sát chuyên đề của Quốc hội năm 2019; xem xét báo cáo tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân và báo cáo kết quả giám sát việc giải quyết kiến nghị của cử tri gửi đến kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa XIV; tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn và một số vấn đề quan trọng khác.

Các đại biểu cử tri đồng tình với dự kiến nội dung, chương trình kỳ họp; đồng thời, bày tỏ tâm tư, nguyện vọng, đề xuất nhiều ý kiến về các lĩnh vực. Về lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn, các đại biểu cử tri cho rằng có sự quan tâm, hỗ trợ kịp thời của Quốc hội, Chính phủ, đời sống của người dân nông thôn đã được nâng cao, diện

mạo nông thôn có nhiều khởi sắc. Tuy nhiên, các đại biểu cử tri kiến nghị cần quan tâm hơn nữa đối với những xã khó khăn, tạo điều kiện về vốn, cơ chế, chính sách hợp lý cho những địa phương đang tích cực về đích nông thôn mới. Nhà nước, tỉnh, huyện cần có cơ chế hỗ trợ, khuyến khích nông dân gắn bó với đồng ruộng, quê hương; hỗ trợ, giới thiệu các doanh nghiệp, cá nhân tham gia tích tụ ruộng đất. Về lĩnh vực giao thông, các đại biểu cử tri đề nghị nhà nước tiếp tục dành ngân sách đầu tư mở rộng, nâng cấp, sửa chữa một số tuyến đường liên tỉnh, liên huyện để giảm quá tải, giảm tai nạn giao thông; nâng cấp, cải tạo các tuyến đê, kè và cầu, cống. Liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường, các đại biểu cử tri kiến nghị cần hỗ trợ kinh phí để các địa phương xây dựng lò đốt rác, nâng cấp công suất lò đốt rác cũ để bảo đảm vệ sinh môi trường; siết chặt quản lý môi trường tại các khu chăn nuôi, các hộ chăn nuôi lớn. Về giáo dục, các đại biểu cử tri kiến nghị cần đổi mới, nâng cao chất lượng giảng dạy môn Lịch sử trong các trường học, đào tạo đội ngũ giáo viên. Về việc thực hiện chính sách xã hội, các đại biểu cử tri đề nghị phải rà soát, thực chứng lại hồ sơ đối tượng chính sách để bảo đảm việc chi trả chế độ, chính sách

đúng người, đúng mức; sớm giải quyết hồ sơ tồn đọng của người có công; nâng mức hỗ trợ cho cán bộ xã; tăng kinh phí hoạt động cho các đoàn thể ở cơ sở; thực hiện hiệu quả hơn nữa đề án tinh giản biên chế; nên giữ nguyên độ tuổi nghỉ hưu như hiện nay.

Ngoài ra, các đại biểu cử tri đề nghị Quốc hội, Chính phủ xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng; cán bộ làm sai phải kỷ luật nghiêm; có biện pháp giải quyết việc làm sau đào tạo; tăng cường bác sĩ có chuyên môn về cơ sở. Các đại biểu cử tri cho rằng công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ hiện nay còn khó khăn, tính răn đe đối với những trường hợp chống, trốn, cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự chưa cao, do đó đề nghị Quốc hội xem xét sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Luật Nghĩa vụ quân sự cho phù hợp với tình hình thực tế. Cần có cơ chế, chính sách tránh gây thất thoát tài sản của nhà nước khi cổ phần hóa các doanh nghiệp.

Tại các điểm tiếp xúc, đại diện đại biểu Quốc hội đã giải trình một số vấn đề, nội dung thuộc thẩm quyền; đồng thời, tiếp thu kiến nghị, đề xuất của các đại biểu cử tri gửi các ban, ngành liên quan xem xét, giải quyết và trình Quốc hội trong kỳ họp tới.

NHÓM PHÓNG VIÊN

Hội nghị trực tuyến toàn quốc về giải pháp tổng thể thúc đẩy xuất khẩu

Sáng ngày 23/4, tại Hà Nội, đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Thủ tướng Chính phủ chủ trì hội nghị trực tuyến toàn quốc về giải pháp tổng thể thúc đẩy xuất khẩu. Tại điểm cầu Thái Bình, đồng chí Nguyễn Hoàng Giang, Tỉnh ủy viên, Phó Chủ tịch UBND tỉnh; lãnh đạo các sở, ngành và một số doanh nghiệp tiêu biểu tới dự.

Báo cáo của Bộ Công Thương tại hội nghị khẳng định: Năm 2017, lần đầu tiên kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vượt mốc 200 tỷ USD. Tính chung cả năm, xuất

khẩu đạt 214 tỷ USD, tăng 21,2% so với năm 2016, vượt xa chỉ tiêu Quốc hội và Chính phủ giao cho ngành Công Thương. Năm 2017, Việt Nam có thêm 4 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD, đưa số mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD lên 29 mặt hàng; 20 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 2 tỷ USD; 8 mặt hàng có kim ngạch xuất khẩu trên 6 tỷ USD. Nhóm hàng công nghiệp chế biến tiếp tục là động lực chính trong tăng trưởng xuất khẩu, nhiều mặt hàng đạt mức kim ngạch và tăng trưởng ấn tượng như điện

thoại các loại và linh kiện, máy vi tính, sản phẩm điện tử, linh kiện. Nhóm hàng nông, thủy sản cũng có sự tăng trưởng tốt, đóng góp 8 mặt hàng vào nhóm có kim ngạch xuất khẩu trên 1 tỷ USD. Trong đó, nhiều mặt hàng có mức tăng trưởng cao như rau quả đạt 3,5 tỷ USD, tăng 42,5%; hạt điều đạt 3,52 tỷ USD, tăng 23,8%; thủy sản đạt 8,32 tỷ USD, tăng 18%... Công tác phát triển thị trường xuất khẩu đạt được những kết quả tích cực. Hàng hóa Việt Nam tiếp tục khai thác các thị trường truyền thống và mở rộng tìm kiếm, phát triển

thêm nhiều thị trường mới. Năm 2017 có 28 thị trường xuất khẩu đạt kim ngạch trên 1 tỷ USD, trong đó 7 thị trường đạt kim ngạch trên 5 tỷ USD, 4 thị trường trên 10 tỷ USD.

Đứng trước những cơ hội và thách thức của năm 2018, tại hội nghị, Bộ Công Thương đã đưa ra nhiều giải pháp tác động vào phía cung, phía cầu và các giải pháp hỗ trợ hoạt động xuất khẩu.

Phát biểu kết luận, Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc yêu cầu Bộ Công Thương cần nghiên cứu chiến lược, nghiên cứu thúc đẩy xuất khẩu trước mắt và lâu dài theo giải pháp tổng thể. Các bộ, ngành, các tỉnh, thành phố đều phải xây dựng định hướng xuất khẩu với bước đi thích hợp. Trước sự thay đổi của thế giới, các bộ, ngành, doanh nghiệp cần

phải thay đổi tư duy chiến lược và hành động mau lẹ hơn về xuất nhập khẩu để đưa đất nước bứt phá đi lên. Ngoài ra, phải hợp tác liên kết cùng có lợi để phát triển bền vững và có ý tưởng xây dựng vùng chiến lược để có "thủ lĩnh" sản phẩm xuất khẩu. Từ những định hướng đó, Thủ tướng yêu cầu cần chủ động và độc lập, tự chủ trong hội nhập quốc tế, củng cố quan hệ hợp tác với các nước để phát triển thị trường bên vững. Phát huy mọi tiềm năng, khai thác lợi thế của Việt Nam để tăng nhanh xuất khẩu cả về số lượng, chất lượng và giá trị hàng hóa. Ngoài ra, cần đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, tham gia ngày càng sâu vào mạng lưới xuất khẩu và chuỗi giá trị toàn cầu...

THU THỦY

CHỈ THỊ

VỀ VIỆC TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC BẢO ĐẢM AN TOÀN CÔNG TRÌNH ĐÊ ĐIỀU; CHỦ ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG THIÊN TAI VÀ TÌM KIẾM CỨU NẠN; CHUẨN BỊ SẴN SÀNG HỘ ĐÊ, CHỐNG LŨ NĂM 2018

LTS: Ngày 20 tháng 4 năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 11/CT-UBND về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn công trình đê điều; chủ động phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn; chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ năm 2018. Toàn văn như sau:

Do tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu, những năm gần đây, thời tiết, thiên tai diễn biến bất thường, cực đoan; mưa, lũ với cường độ lớn, thường xuyên xảy ra ở nhiều nơi, gây thiệt hại, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tài sản, sản xuất và đời sống của người dân. Năm 2017, hệ thống đê sông, đê biển tỉnh Thái Bình đã chịu ảnh hưởng bởi bão mạnh, lũ lớn, mưa lớn, làm xảy ra nhiều sự cố về đê điều, nhất là bão số 10 kết hợp với kỳ triều cường cao nhất trong năm đã gây nước dâng, sóng lớn, tác động rất mạnh vào hệ thống đê, kè, gây hư hỏng một số đoạn đê ở các huyện, thành phố; lũ kết hợp với nước dâng đã tràn một số tuyến bờ bao, đê bồi gây thiệt hại đáng kể cho sản xuất.

Thực hiện Chỉ thị số 2646/CT-BNN-TCTL ngày 9/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ năm 2018; đồng thời, để chủ động phòng, chống, ứng phó kịp thời, có hiệu quả, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do thiên tai gây ra; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, cơ quan, đơn vị trong tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Giám đốc Công ty TNHH Một thành viên (MTV) Khai thác công trình thủy lợi (KTCTTL) Bắc Thái Bình, Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Thái Bình triển khai, thực hiện những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Hoàn thành công tác tu bổ, duy tu, bảo dưỡng đê điều và công trình đang thi công liên quan đến đê điều.

- Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành việc tu bổ, nâng cấp đê, kè; duy tu, bảo dưỡng chống xuống cấp hệ thống đê điều, công trình thủy lợi, kịp thời đưa công trình vào chống lũ, bão năm 2018, đặc biệt là các công trình xử lý sạt lở đê, kè xảy ra do thiên tai năm 2017.

- Huy động mọi nguồn lực của địa phương chủ động xử lý những sự cố đê điều mới phát sinh, đột xuất trước, trong mùa lũ, bão và tu bổ thêm các hạng mục cần thiết khác nhằm hạn chế đến mức thấp nhất các sự cố có thể xảy ra.

- Đối với các công trình đang thi công: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp chặt chẽ với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn, và các đơn vị liên quan chỉ đạo các nhà thầu tập trung mọi nguồn lực đẩy nhanh tiến độ thi công để hoàn thành xong trước mùa lũ, bão và có phương án đảm bảo an toàn công trình khi lũ, bão xảy ra.

- Tổ chức, kiểm tra, đánh giá mức độ an toàn các công trình đê điều trên địa bàn; trên cơ sở đó lập các danh mục các công trình xuống cấp, hư hỏng có nguy cơ mất an toàn và xây dựng các phương án đảm bảo an toàn công trình



Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Bắc Thái Bình huy động lực lượng, phương tiện giải tỏa dòng chảy tại xã Đông Cường (Đông Hưng).

đê điều khi có lũ, bão xảy ra.

2. Đảm bảo an toàn các cống dưới đê trong lũ, bão.

- Đối với những cống qua đê đã xảy ra sự cố những năm trước, cống mới xây dựng nhưng chưa tiếp cận điều kiện có lũ cao hoặc cống đang xây dựng cần phải xây dựng phương án bảo vệ cụ thể để chủ động xử lý khi có tình huống xảy ra.

- Quản lý chặt chẽ việc đóng mở cống dưới đê trong mùa lũ, bão theo Quyết định số 21/QĐ-UBND ngày 7/1/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về quy định thống nhất quản lý việc đóng mở cống dưới đê trong mùa mưa, lũ, bão hàng năm, đảm bảo an toàn tuyệt đối hệ thống đê điều.

- Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCTTL Bắc Thái Bình, Giám đốc Công ty TNHH MTV KTCTTL Nam Thái Bình; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố: Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt quy trình vận hành chi tiết từng cống dưới đê trong mùa lũ, bão thuộc phân cấp quản lý của đơn vị; phân công trách nhiệm cụ thể; chủ trì, phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị và địa phương, xây dựng phương án bảo vệ, xử lý các sự cố cho các cống dưới đê; thường xuyên kiểm tra, phát hiện các cống yếu, hư hỏng để sửa chữa kịp thời, trong trường hợp đặc biệt báo cáo Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh quyết định hoãn triệt. Đối với các cống xung yếu phải có phương án bảo vệ do cấp có thẩm quyền phê duyệt và giao nhiệm vụ cụ thể cho tổ chức, cá nhân để chủ động chuẩn bị các điều kiện và tổ chức thực hiện.

3. Chủ động, chuẩn bị sẵn sàng hộ đê; phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Thực hiện nghiêm các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh: Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 3/2/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn giai đoạn 2016 - 2020,

Chỉ thị số 2646/CT-BNN-TCTL ngày 9/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê, chống lũ năm 2018, Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 5/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện Đề án quy hoạch tổng thể lĩnh vực ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn đến năm 2020 tỉnh Thái Bình, Văn bản số 920/UBND-NNTNMT ngày 27/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác quản lý đê điều trước mùa lũ, bão năm 2018; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả mưa, lũ, bão, úng ngập, thiên tai năm 2017; xây dựng kế hoạch, phương án, nhiệm vụ phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2018 cụ thể, sát với tình hình thực tế, phù hợp với tình hình, đặc điểm của từng địa phương (trong đó tập trung xây dựng kế hoạch, phương án chi tiết ứng phó với bão mạnh, siêu bão, mưa lũ, nắng nóng, hạn hán kéo dài...); xác định phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn là nhiệm vụ quan trọng và thường xuyên; lồng ghép vào nội dung các đề án, dự án và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đơn vị, địa phương. Chủ động dự trữ lương thực, thuốc men, nhu yếu phẩm tại vùng thường xuyên bị chia cắt khi có mưa, lũ đến từng thôn, xã; bố trí thiết bị, phương tiện cứu hộ, cứu nạn tại chỗ, vật tư và kinh phí dự phòng đến cấp xã; kiểm tra công tác đảm bảo an toàn đối với tàu, thuyền tại các bến đò ngang qua sông.

- Củng cố, kiện toàn Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn các cấp, các ngành, các địa phương bảo đảm hoạt động có hiệu lực và hiệu quả. Tập trung chỉ đạo, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức cơ bản về phòng, chống lũ, bão, giảm nhẹ thiên tai; vận động nhân dân chuẩn bị, sẵn sàng phòng, chống cho gia đình, cộng đồng dân cư và tích cực phòng, chống lũ,

bão, giảm nhẹ thiên tai của địa phương; tổ chức bố trí kiến thức, kinh nghiệm về phòng, chống thiên tai cho cán bộ mới được bổ nhiệm phụ trách lĩnh vực phòng, chống thiên tai; tổ chức tập huấn, hiệp đồng, thực hành triển khai các phương án để xử lý kịp thời các sự cố do lũ, bão, thiên tai gây ra trên địa bàn quản lý; sẵn sàng chi viện cho các địa phương khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh; tổ chức triển khai Luật Phòng, chống thiên tai và các văn bản hướng dẫn đến các cấp, các ngành, đặc biệt là cấp cơ sở: thôn, xóm, tổ dân phố.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành "Quy định trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc kêu gọi tàu thuyền vào nơi trú ẩn, bố trí sắp xếp, hướng dẫn và kiểm tra việc neo đậu tàu, thuyền tránh trú bão, lũ nhằm đảm bảo an toàn cho người và tài sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình".

- Ủy ban nhân dân huyện Thái Thụy, Ủy ban nhân dân huyện Tiên Hải: Tập huấn phổ biến kiến thức, nâng cao năng lực chủ động phòng tránh thiên tai cho nhân dân, đặc biệt là ngư dân và người nuôi trồng thủy hải sản; giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn kiểm tra và ký cam kết với các chủ hộ nuôi trồng thủy hải sản ngoài đê chính nghiêm túc thực hiện việc bảo vệ và sơ tán người làm thuê nuôi trồng thủy hải sản trên biển theo lệnh của Ban Chỉ huy phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, kiên quyết xử lý, thu hồi diện tích nuôi trồng thủy hải sản của các chủ hộ không nghiêm túc thực hiện.

- Khi có thiên tai xảy ra phải chủ động ứng phó và nhanh chóng khắc phục hậu quả ngay từ giờ đầu theo phương châm "4 tại chỗ" nhằm giảm thiểu thiệt hại, sớm ổn định sản xuất và đời sống của nhân dân vùng bị thiên tai gây ra; chủ động bố trí ngân sách địa phương và huy động các nguồn lực hợp pháp khác để thực hiện công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố, chỉ đạo phòng, ban chức năng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn ven đê tổ chức lực lượng thực hiện: Việc tuần tra, canh gác đê điều theo cấp báo động; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc công tác tuần tra canh gác các tuyến đê để phát hiện và xử lý kịp thời ngay từ giờ đầu đảm bảo an toàn cho đê, kè, cống; kè, vệ khẩu hiệu tuyên truyền phòng, chống thiên tai, hộ đê; chủ động sửa chữa, vệ sinh các điểm gác nước sẵn sàng phục vụ cho công tác tuần tra canh gác đê điều khi có lệnh.

(Xem tiếp trang 15)

Chăm lo cho dân - bài học văn hóa từ thời các Vua Hùng



Tái hiện cảnh Vua Hùng dạy dân cấy lúa trong lễ hội "Vua Hùng dạy dân cấy lúa" ở phường Minh Nông (thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ).

Truyền thuyết dân gian khắp vùng trung châu Bắc Bộ từ nhiều nghìn năm qua vẫn liên mạch lưu truyền về sự hiện tồn của 18 đời Vua Hùng, trong đó, vị Vua Hùng đầu tiên đã có công dựng ra nhà nước Văn Lang trong lịch sử hình thành của cộng đồng Việt Mường - và sau đó là của cộng đồng quốc gia đa dân tộc Việt Nam.

Nếu như trên vùng đất Phong Châu cổ xưa, núi thiêng Nghĩa Lĩnh trở thành biểu tượng trung tâm khởi nguồn và quy tụ sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng thờ cúng các Vua Hùng (giống như nơi hiện tồn của Tông Miếu bên Hàn Quốc hay đền Kashihara linh thiêng của người Nhật Bản...) thì với người Việt - Mường xưa, tín ngưỡng thờ cúng tổ tiên mà đỉnh cao là thực hành tín ngưỡng thờ các Vua Hùng lại lan tỏa từ trung tâm kinh đô Văn Lang để đến với mọi gia đình khắp các làng bản.

Dường như, không nơi đâu như vùng đất Văn Lang này, người dân đã "binh dân hóa" hình tượng các đức vua, đón vọng linh các đức vua (bài vị) về phối thờ trên cùng ban thờ tổ tiên của dòng họ mình hoặc gia đình mình, tạo ra sự gắn gũi thường nhật, can dự vào mọi hành vi, hoạt động của con người trên bước đường làm ăn, đấu tranh sinh tồn qua hàng nghìn năm lịch sử. Và như vậy, ngay từ buổi lịch sử thuở thiếu thời, trong tâm thức người Việt - Mường, các vị Vua Hùng, những người luôn được coi là đối tượng có công khai mở quốc gia, dân tộc, luôn được trân trọng, nhưng không bao giờ chiếm thế độc tôn, duy nhất tại bất kỳ không gian sinh hoạt văn hóa tín ngưỡng nào.

Không phải ngẫu nhiên mà chỉ nhận diện trong phạm vi hành chính của tỉnh Phú Thọ lâu nay, trong số gần 1.500 di tích thờ tự (đình, đền, miếu, chùa, nghề) thuộc 275 xã/phường/thị trấn, dễ dàng nhận ra, xen trong hệ thống các di tích tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương còn

là hàng loạt các hệ thống thờ tự (riêng rẽ hoặc phối thờ) các vị anh hùng văn hóa, các danh nhân lịch sử, từ Sơn Tinh, Quý Minh đến con cháu các Vua Hùng, từ Hai Bà Trưng đến các nữ tướng cùng các danh nhân đích thực sau này, những người luôn được dân chúng ca ngợi, tôn vinh và trân trọng phụng thờ như những biểu tượng cao đẹp nhất cho sự gắn bó với đời sống cộng đồng, chăm lo vận mệnh sinh tồn của người dân cùng công lao đóng góp vào sự nghiệp dựng nước, giữ nước vĩ đại của toàn dân tộc.

Chính từ không gian văn hóa linh thiêng này, trong tâm thức bao đời, ý thức dân tộc và ý thức lịch sử, sự quý trọng/tri ân các bậc tiền nhân và ước nguyện cộng đồng, trong tư duy văn hóa người dân qua hàng nghìn năm, luôn luôn hòa quyện, phối nhập một cách hồn nhiên, hình thành nên giá trị cho một lễ sống, một đạo lý tri ân, mang tính truyền thống đối với các bậc tiền nhân của cộng đồng dân tộc, bất chấp mọi thăng trầm của lịch sử và thời gian xô đẩy. Cũng bởi vậy, dõi theo suốt dọc dài lịch sử, với người Việt Nam, một cá nhân, dù công lao có lớn đến mấy, muốn tồn tại trong tâm thức dân gian, tất phải hóa thân vào cộng đồng, lấy cộng đồng làm gốc để tạo đà sinh ra các giá trị văn hóa, được đời đời vinh danh.

Bài học hóa thân vào cộng đồng, lấy cộng đồng làm gốc đã được chuyển hóa, kết tinh sinh động từ những truyền thuyết dân gian kể về các hành vi thân thuộc của đức Vua Hùng cùng các con, tướng lĩnh gắn bó với hoạt động thường nhật, gắn với vận mệnh sống còn của người dân. Tại nhiều làng quê vùng trung châu Phú Thọ vẫn lưu truyền hàng trăm câu chuyện về những ngày Vua Hùng về với xóm làng, dạy dân cấy bừa, cấy lúa, trồng khoai... Người dân Minh Nông qua bao thế hệ luôn nhắc nhở nhau công lao của Vua Hùng đã từng về dạy dân làng cấy lúa, gieo hạt thuở mới lập làng, dân

tình đói kém. Sự tri ân từ ký ức văn hóa bình dị đó đã được thể hiện cụ thể qua hình thức thực hành tín ngưỡng dâng bát com mới đầu tiên của mỗi thời vụ thu hoạch trong năm lên ban thờ các Vua Hùng và tổ tiên ở từng gia đình, như một lời nhắc nhở con cháu sống theo đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", "Ăn quả nhớ người trồng cây".

Người dân Hùng Lô ngay trung tâm Việt Trì bao đời qua vẫn truyền cho con cháu công lao của đức Vua Hùng về dạy dân làng cách cấy bừa, gieo mạ, trồng lúa để giúp cho dân làng tránh được đói khát, sinh tồn và phát triển. Cũng từ đó, người dân Hùng Lô, từ hàng nghìn năm qua, đã suy tôn Vua Hùng là thành hoàng làng, dựng đình phụng thờ, với tâm thức tin rằng vị vua anh linh luôn thường trực với mọi nỗi vui buồn của dân làng, phù hộ người dân an cư lạc nghiệp, trở thành biểu tượng cao cả trong việc kết nối và điều chỉnh tâm lý cộng đồng, sức mạnh cộng đồng làng xã. Vào ngày giỗ Vua và cũng là giỗ thành hoàng làng, trên mâm lễ dâng cúng bao giờ cũng đặt trang trọng 3 đơn mạ xanh tốt, có ý nhắc nhở các thế hệ hậu sinh về một ký ức văn hóa bất tử trong lòng người dân từ quá khứ xa xăm. Có lẽ, việc thờ phụng, tôn vinh một vị vua của toàn dân tộc làm thành hoàng làng mình như ở Hùng Lô và dâng đơn mạ bình dị, thân thuộc của nhà nông làm đồ thờ cúng đã là sáng tạo tín ngưỡng văn hóa hiếm hoi, dường như độc nhất, vô nhị ở Việt Nam!

Trong tâm thức dân gian của cộng đồng cư dân Phú Thọ, Hùng Vương vừa là vị thủy tổ, vừa là thánh vương, vừa là người lập nước nhưng cũng là người chăm lo cuộc sống cho dân, vừa thiêng liêng lại gần gũi, có mặt với cộng đồng ở mọi tình huống của cuộc đời của mỗi con người, trong cuộc sống của cộng đồng theo vòng quay của thiên nhiên, mùa vụ. Không phải ngẫu nhiên mà hàng loạt các truyền thuyết kể về những tháng năm Vua

Hùng dạy dân cấy lúa, dạy dân đi săn, dạy dân đắp đê chống lụt, dạy dân săn bắn... đã được hóa thân vào đời sống văn hóa cộng đồng, thể hiện qua hàng loạt các biểu tượng văn hóa sinh động trong hàng trăm hoạt động nghi lễ và thực hành lễ hội tại các làng quê Phú Thọ.

Tại gần 1.500 nơi thờ cúng Hùng Vương, vợ con, tướng lĩnh của Hùng Vương ở mọi miền đất nước, không phải nhân vật nào của tín ngưỡng dân gian cũng có một kho tàng di sản văn hóa (cả vật thể lẫn phi vật thể) khổng lồ như thế gắn liền với sinh hoạt đời sống tâm linh của cộng đồng. Người dân làng Trẹo (nay thuộc thị trấn Hùng Sơn, huyện Lâm Thao) có lễ hội rước Hùng Vương từ các ngôi đền trên núi Nghĩa Lĩnh về làng ăn tết vào ngày 24 tháng Chạp. Người dân tin rằng, các vị Hùng Vương dù đứng đầu một quốc gia nhưng họ vẫn chính là những thành viên thân thiết, gần gũi, không thể thiếu vắng trong dịp dân làng ăn tết Nguyên đán... Và còn hàng loạt các lễ hội ở các xã vùng ven di tích Đền Hùng thể hiện sự đặc sắc trong đa dạng văn hóa, ẩn chứa nhiều giá trị như lễ hội đánh phết của Sơn Vi (huyện Lâm Thao); lễ hội cúng 100 con gà sống của xã Phù Ninh (huyện Phù Ninh); lễ hội trò trám của xã Tứ Xã (huyện Lâm Thao); lễ hội xuống đồng cấy lúa của xã Hy Cương, lễ hội Vua Hùng dạy dân cấy lúa của phường Minh Nông; lễ hội hát xoan (Kim Đức, thành phố Việt Trì); lễ rước vua đón xuân ở xã Tiên Kiên (huyện Lâm Thao); lễ hội giã bánh giầy, nấu bánh chưng ở xã Kim Đức (thành phố Việt Trì) để dâng cúng Vua Hùng; lễ hội nấu com thi dâng đức Vua Hùng ở Hạ Bì Hạ (huyện Thanh Thủy); lễ hội ném chài phường Vân Phú (thành phố Việt Trì) diễn lại sự tích Vua Hùng đi săn...

Và như vậy, trải qua nhiều nghìn năm dựng nước và giữ nước, bằng những nguồn chuyện kể cùng những hình thức thực hành sinh hoạt tín ngưỡng, lễ hội của mình, người dân Việt Nam muốn chứng minh rằng, dù trong lúc đất nước thái bình hay những khi lâm vào thời vận cam go nhất, các Vua Hùng vẫn "hiện diện" như một nguồn lực tinh thần vô tận, xuyên suốt cả thời gian lẫn không gian đến với từng người dân, từng gia đình, ở bất cứ nơi đâu, dù trong nước hay ngoài biên giới Tổ quốc. Trong tâm thức dân gian, sự chăm lo và gắn bó gần gũi với số phận sinh tồn, làm ăn và phát triển của cộng đồng dân chúng từ các thế hệ Vua Hùng, cùng các bậc tiền nhân thuở xa xưa luôn luôn được coi là "một sự thực lịch sử", cần được ghi nhớ và tri ân.

Với mong ước cùng tâm thức của người dân, bài học về những vị anh hùng khai sáng quốc gia - nhà nước từ thời đại Hùng Vương vì thế đã chiếm lĩnh được niềm tin bất diệt của cộng đồng người dân đất Việt, được minh chứng qua những câu chuyện kể, các hành vi thực hành tín ngưỡng bình dị và gần gũi thường nhật hiện đã và đang trường tồn tại hầu khắp các làng, bản ở Việt Nam hàng nghìn năm qua. Đó cũng chính là những bài học văn hóa mang tính biểu tượng sinh động và sâu sắc, cần thiết được các thế hệ đời sau noi theo...

(theo baophutho.vn)



Sắc màu văn hóa vùng Đất Tổ

Một không gian văn hóa thờ cúng Hùng Vương, hát xoan, hát ví, một ngôi nhà gỗ vùng trung du Bắc Bộ, ngôi nhà sàn đặc trưng của người Mường, hay tục cấp sắc, cưới hỏi của người Dao... của hội trại văn hóa được các huyện, thành thị dựng lên, trình diễn ngay tại khuôn viên trại dọc theo sân trung tâm lễ hội, Khu di tích lịch sử Đền Hùng nhằm tái hiện những nét đẹp văn hóa truyền thống các dân tộc vùng Đất Tổ để giới thiệu đến du khách.

Trại văn hóa thành phố Việt Trì năm nay được mô phỏng theo lối kiến trúc Kinh đô Văn Lang xưa, cổng vào, mái trại đều được uốn cong như những cánh chim Hạc, kết hợp cách bài trí hiện đại tạo nên không gian ấm cúng, mang hơi thở của thành phố công nghiệp đầy sức trẻ nhưng vẫn đậm đà giá trị văn hóa bản địa của thành phố lễ hội. Khuôn viên trại được thiết kế theo nhiều hạng mục. Ông Phạm Quang Tấn, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Du lịch thành phố Việt Trì cho biết: Trại văn hóa thành phố được thiết kế theo ý tưởng "Thành phố với hội nhập và phát triển" bao gồm

trại chính, gian trưng bày các sản vật đặc trưng, sân khấu biểu diễn và sân trại bao quanh là những tấm pa nô quảng bá về thành phố Việt Trì sau 55 năm thành lập và phát triển. Được biết, tại trại văn hóa, cùng với việc giới thiệu những sản phẩm qua gian trưng bày về phát triển kinh tế - xã hội địa phương như bánh chưng, bánh giầy của làng Chu Mộ - Bạch Hạc; rau củ sạch Tân Đức; các sản phẩm nông sản như: mì, miến, bánh trắng của Hùng Lô, lúa nếp cái hoa vàng Minh Nông; bánh củ mài, chè lam Hy Cương; rượu Đông Tiến, chè Hà Trang thì tại trại văn hóa thành phố còn có gian trưng bày, quảng bá hình ảnh du lịch "Về với cội nguồn dân tộc Việt Nam" nhằm giới thiệu đến du khách các tua, điểm du lịch của thành phố. Bên cạnh đó, trại còn tổ chức biểu diễn các hoạt động văn hóa dân gian như hát xoan; bịt mắt đánh trống, đi cầu kiêu, giã bánh giầy, gói bánh chưng... chắc chắn sẽ thu hút sự quan tâm và yêu thích của đông đảo du khách thập phương. Đại diện cho các huyện vùng "đất giữa" như Lâm Thao, Tam Nông, Phù Ninh..., trại văn hóa huyện Cẩm Khê năm 2018 được

thiết kế mô phỏng theo kiến trúc nhà gỗ cổ. Một trại chính được thiết kế bốn gian. Cổng trại và hàng rào thiết kế cột gỗ, mái ngói, hàng rào tường xây, được trang trí bằng tranh gốm. Tại gian trưng bày, các nghệ nhân sẽ giới thiệu quy trình sản xuất bánh chưng xanh Cát Trù, nón lá Sai Nga và nhiều sản phẩm làng nghề truyền thống đặc trưng của địa phương như đồ đan lát, thủ công mỹ nghệ Yên Tập, mây tre đan Tùng Khê. Trong khuôn khổ của hội trại nhiều trò chơi dân gian cũng sẽ được tổ chức: bịt mắt đập niêu, đi cầu cụt, bắt chạch trong chum... Đại diện cho các huyện miền núi như: Yên Lập, Thanh Sơn, trại văn hóa huyện Tân Sơn được thiết kế theo mô hình nhà sàn truyền thống của người Mường, qua đó mô phỏng đời sống sinh hoạt và trưng bày các công cụ, sản phẩm lao động của đồng bào các dân tộc trong huyện. Đối với các hoạt động văn hóa, biểu diễn văn nghệ, các nghệ nhân, diễn viên của huyện sẽ trình diễn các loại hình diễn xướng dân gian đặc trưng của các dân tộc trong huyện như: tái hiện lại lễ rước vía lúa của người Mường xã Thu Cúc, tục cưới hỏi của người Mông

ở bản Mỹ Á, xã Thu Cúc, lễ cấp sắc (Lập tinh) của người Dao và các diễn xướng dân đương, chạm ống, công chiêng của người Mường. Trong suốt quá trình diễn ra lễ hội, tại trại văn hóa huyện Tân Sơn sẽ trưng bày các vật dụng, nông cụ gắn liền với đời sống lao động, sản xuất của đồng bào các dân tộc trong huyện; đồng thời tổ chức mở gian hàng giới thiệu và quảng bá các sản phẩm tiêu biểu, những sản vật đặc trưng của huyện như: chè san tuyết, chuối phấn vàng, khoai tắng, gà nhiều cựa Xuân Sơn, thịt chua, rượu ngô, thịt lợn sấy, các loại cây thuốc, rế cây uống nước, xôi ngũ sắc... Hội trại văn hóa lễ hội Đền Hùng năm Mậu Tuất 2018 được tổ chức tiếp tục khẳng định nỗ lực cố gắng của tỉnh Phú Thọ trong việc bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa vùng Đất Tổ, nhất là hát xoan và "Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương" ở Phú Thọ. Qua đó, lưu giữ, quảng bá, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống; thể hiện sự tích cực lao động sản xuất, xây dựng cuộc sống sung túc như mơ ước bao đời của dân tộc ta.

(theo baophutho.vn)



Lễ hội cấp sắc của người Dao đỏ.



Hát xoan đã được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cần bảo vệ khẩn cấp của nhân loại.

THÁI NGUYÊN**Sẵn sàng cho ngày Quốc giỗ**

Đoàn nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên tập duyệt tiết mục "Địa khúc giao hòa" chuẩn bị cho khai mạc lễ hội Đền Hùng năm Mậu Tuất 2018.

Thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc tham gia tổ chức Giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Mậu Tuất 2018 tại khu di tích lịch sử Đền Hùng (Phú Thọ), các cơ quan, đơn vị được phân công đã và đang đẩy mạnh công tác chuẩn bị. Đến thời điểm này, tất cả đã cơ bản hoàn thành, Thái Nguyên đã sẵn sàng để tham gia tổ chức Quốc giỗ.

Theo kế hoạch, lễ hội Đền Hùng sẽ diễn ra trong 5 ngày, từ ngày 21 - 25/4 (từ ngày 6 - 10/3 âm lịch) với sự tham gia của 4 tỉnh: Bình Dương, Kiên Giang, Thái Nguyên, Quảng Nam. Năm nay, phần lễ vẫn tiến hành các nghi thức trọng thể, trang nghiêm. Phần hội sẽ diễn ra các hoạt động như: lễ hội dân gian đường phố; chương trình nghệ thuật chào mừng lễ hội Đền Hùng; hội thi bánh chưng, bánh giầy; hội thi bơi chải Việt Trì; trình diễn "Hát xoan làng cổ" gắn với điểm du lịch di sản văn hóa được tổ chức tại Miếu Lãi Lèn, đình Hùng Lô...

Tham gia tổ chức các hoạt động trong lễ hội năm nay, về phần lễ, vào ngày 9/3 âm lịch, đoàn đại biểu Thái Nguyên sẽ có 2 hoạt động: tiến dâng lễ vật Giỗ Tổ Hùng Vương (theo hành trình từ đền Hạ lên đền Trung và đền Thượng); dâng hương tại đền thờ Đức Quốc Tổ Lạc Long Quân và đền thờ Tổ Mẫu Âu Cơ. Đồ dâng lễ tại đây đã được tuyển chọn rất kỹ, gồm 3 sản vật đặc trưng của tỉnh là: trà (loại trà Đình Vương Phấm); bánh chưng Bờ Đậu, đặc sản của huyện Phú Lương; bánh giầy lá ngải (đặc sản của dân tộc Tày, huyện Đình Hóa). Vào chính hội (ngày 10/3 âm lịch), đoàn đại biểu Thái Nguyên sẽ tiếp tục tham gia lễ dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng tại sân hành lễ và đền Thượng. Trong phần hội, Thái Nguyên sẽ tham gia 3 chương trình: biểu diễn nghệ thuật; hội thi gói, nấu bánh chưng, giã bánh giầy và trình diễn văn hóa trà.

Để chuẩn bị cho các hoạt động trên, ngay từ cuối tháng 3, UBND tỉnh Thái Nguyên đã có kế hoạch chỉ đạo các cơ

quan, đơn vị liên quan tiến hành tập luyện, chuẩn bị đầy đủ những yếu tố cần thiết cho mỗi hoạt động của địa phương tại lễ hội. Đoàn nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên sẽ phụ trách toàn bộ nhân lực, nội dung các tiết mục tham gia lễ khai mạc; hoạt động biểu diễn phục vụ đồng bào về Giỗ Tổ tại sân khấu chính của lễ hội và trung tâm thành phố Việt Trì; ngoài ra còn tham gia các hoạt động biểu diễn nghệ thuật khác theo chương trình của ban tổ chức. Sau đêm khai mạc, các diễn viên sẽ phải trình diễn 14 tiết mục cho chương trình riêng của Thái Nguyên. Với lịch trình như vậy, ngay từ đầu tháng 4, Đoàn nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên đã chuẩn bị gần 20 tiết mục, huy động sự tham gia của gần 40 diễn viên, tập luyện với cường độ cao tất cả các ngày trong tuần.

Chị Nguyễn Thị Thúy, diễn viên múa Đoàn nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên cho biết: Để chuẩn bị cho sự kiện, tôi cùng các diễn viên khác trong Đoàn tăng số lượng buổi tập lên 2 buổi/ngày. Vừa phải

đi diễn vừa phải tập luyện, chúng tôi luôn phải tranh thủ thời gian để tập cho thuần thục, về nhà cũng tự bật nhạc múa lại cho nhớ.

Bên cạnh việc tập luyện cho chương trình nghệ thuật, công tác chuẩn bị cho hội thi gói, nấu bánh chưng và giã bánh giầy cũng đã cơ bản hoàn thành xong. Tham gia các đội thi là những nghệ nhân có kinh nghiệm làm bánh lâu năm. Đội làm bánh giầy gồm 5 người đến từ xã Ôn Lương (huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên) đã đạt giải nhất cuộc thi làm bánh giầy, bánh chưng của huyện Phú Lương tổ chức năm 2018; đội làm bánh chưng gồm 6 người đều là lực lượng nòng cốt của làng nghề bánh chưng Bờ Đậu, có nhiều kinh nghiệm tham gia các cuộc thi. Ông Phạm Trần Trung Nghĩa, Phó Giám đốc Trung tâm Xúc tiến du lịch tỉnh Thái Nguyên cho biết: Chúng tôi đã làm việc, thống nhất nội dung, quy chế cuộc thi với các đội tham gia. Đến nay, các khâu chuẩn bị về con người, trang thiết bị, lịch trình đã xong. Các đội thi cũng đã chủ động ôn luyện để bảo đảm thời gian, nguyên vật liệu trong quá trình thi.

Nhằm quảng bá những tiềm năng, thế mạnh của Thái Nguyên đến đông đảo du khách trong và ngoài nước, đến thời điểm hiện tại, Trung tâm Văn hóa tỉnh Thái Nguyên đã cơ bản hoàn thành xong công tác chuẩn bị cho hoạt động trình diễn văn hóa trà tại không gian lễ hội. Ông Phạm Chiến Huân, Giám đốc Trung tâm Văn hóa tỉnh Thái Nguyên cho biết: Nhà văn hóa trà rộng 150m² đã được hoàn thiện, đặt tại cổng vào của lễ hội Đền Hùng. Cơ sở vật chất đã chuẩn bị xong gồm: 11 bàn trà và hơn 50kg trà, vừa để phục vụ pha trà tại bàn vừa bán cho du khách. Lực lượng tham gia trình diễn văn hóa trà có 11 trà nương và 3 trà nô... đã được tuyển chọn và trải qua thời gian tập luyện nghiêm túc.

Có thể khẳng định, đến nay, tất cả chương trình của tỉnh Thái Nguyên tham gia Quốc giỗ đều đã hoàn thành theo kế hoạch. Nhằm tạo sự thống nhất trong khâu tổ chức, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thái Nguyên - đơn vị chủ trì vẫn tiếp tục thường xuyên liên lạc với ban tổ chức lễ hội của tỉnh Phú Thọ để chỉ đạo sát sao và các đơn vị trong tỉnh tham gia hoạt động tại lễ hội, bảo đảm chương trình diễn ra thành công.

(theo baohainguyen.org.vn)



Mang văn hóa xứ Quảng ra Đền Hùng

Một chương trình nghệ thuật đặc sắc mang đậm dấu ấn văn hóa xứ Quảng sẽ được mang đến Giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm Mậu Tuất 2018 tại Phú Thọ...

Khí tiết Quảng Nam

Những ngày này, Đoàn Ca kịch Quảng Nam tất bật tập luyện, dồn mọi tâm sức chuẩn bị cho đêm biểu diễn nghệ thuật tại Đền Hùng (Phú Thọ). Bà Võ Thị Thu Mây, Trưởng đoàn Ca kịch Quảng Nam chia sẻ: Các anh chị em nghệ sĩ không quản ngại sự cách trở về chỗ ăn ở, cố gắng tập luyện để mang đến một đêm diễn ấn tượng nhất noi Đất Tổ.

“Với một phần trích đoạn của vở kịch Thai Xuyên Trần Quý Cáp, chúng tôi hy vọng người dân Phú Thọ sẽ biết đến một nhân vật lịch sử - một khí tiết Quảng Nam. Chưa kể, lối hát ca kịch bài chòi cũng là một điểm đặc sắc để thu hút người dân miền Bắc. Đêm biểu diễn nghệ thuật của đoàn Quảng Nam sẽ diễn ra trước đêm khai mạc lễ hội Đền Hùng, thời lượng 90 phút, chúng tôi sẽ phô bày những giá trị văn hóa phi vật thể đặc sắc của Quảng Nam, từ hát bài chòi, hát bả trạo, múa dân gian truyền thống... Các tiết mục trong đêm diễn này sẽ đan xen những ca khúc về quê hương xứ Quảng với các liên khúc dân ca Trung Trung Bộ, hy vọng sẽ làm người tham dự thích thú” - bà Võ Thị Thu Mây cho biết thêm.

Thai Xuyên Trần Quý Cáp là một vở diễn lịch sử, công phu từ bối cảnh, phục trang cho đến những tình tiết nhỏ nhất. Đây cũng là vở kịch đã đoạt được giải B của Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam và đã đi công diễn tại nhiều liên hoan, hội diễn lớn. Hình tượng Trần Quý Cáp với nợ nước và tình nhà được xây dựng trên sân khấu đã phần nào làm sống lại một thời đầy oanh liệt của những con người Quảng Nam nghĩa khí dám nghĩ, dám làm, dám chịu, chấp nhận hy sinh vì độc lập dân tộc. Với những tình tiết bám sát theo dòng chảy lịch sử cũng như số phận nhân vật, cùng với tuyến nhân vật chính xuyên suốt, vở diễn thành công bởi có sự kết hợp ăn ý từ các vai diễn quần chúng, các lớp diễn phụ tạo thêm nhiều màu sắc cho một vở chính kịch. Nghệ sĩ Quang Việt - người thủ vai Trần Quý Cáp, cũng là người được trao giải diễn viên xuất sắc nhất của Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam năm 2017 cho vai diễn này chia sẻ, đây là một vở chính kịch bao hàm đủ đầy các yếu tố để làm nên một vở diễn hay, có hùng tráng, có sự lãng mạn để diễn tả cho nghĩa tình vợ chồng, hay có những đau đầu tổn vong của một người thanh niên lo cho vận nước nhà, có giọt nước mắt khi chưa vẹn chữ hiếu... Chosen trích đoạn bắt đầu bằng một lời hiệu triệu yêu nước, từ đây dẫn dắt người xem quay ngược lại không gian lịch sử để cùng nhận chân về một khí phách Quảng Nam, các diễn viên của Đoàn Ca kịch Quảng Nam bằng dân ca kịch bài chòi sẽ mang đến tinh thần của văn hóa lịch sử xứ Quảng.

Quảng bá văn hóa xứ Quảng

Với các liên khúc dân ca được dàn dựng cho cả đêm khai mạc lễ hội Đền



Hát bài chòi trở thành di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại được UNESCO vinh danh năm 2017.

Hùng lần đêm biểu diễn nghệ thuật của Quảng Nam, nghệ sĩ nhân dân Từ Minh Hiệp cho biết: Ca kịch bài chòi cùng các làn điệu dân ca khu 5 có nhiều đặc sắc riêng biệt, vừa thể hiện sự tài hoa của âm nhạc vùng đất vừa phản ánh những nếp sinh hoạt của người dân xứ Quảng trong các liên khúc này. Đặc biệt, với việc nghệ thuật bài chòi vừa được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể của nhân loại thì việc đưa các loại hình nghệ thuật này lan tỏa đến nhiều nơi là đương nhiên. Một trò chơi dân gian nhỏ nhỏ

sẽ được tái hiện trên sân khấu tại Đền Hùng, để người xem biết về hô hát bài chòi, các thể bài...

Nghệ sĩ nhân dân Từ Minh Hiệp cho biết thêm, nghệ thuật bài chòi là một loại hình diễn xướng dân gian, hô hát bài chòi chủ yếu theo 4 làn điệu cơ bản là xàng xê, xuân nữ, hò quảng và cổ bản. Theo ông, tại Quảng Nam còn có thêm làn điệu về Quảng và vọng kim lang qua đó tạo nên nét riêng của bài chòi Quảng Nam. Bài chòi hấp dẫn không chỉ bởi hình thức đơn giản mà còn ở cách thể

hiện chân chất, lời hát gần gũi, nói lên tâm tư, nguyện vọng của người dân, phản ánh lao động, đồng thời cũng lên án thói hư tật xấu vừa châm biếm sâu cay nhưng cũng dí dỏm lắng đọng trong lòng người nghe...

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam Lê Văn Thanh cho biết: Quảng Nam dự kiến tham gia 4 hoạt động chính của lễ hội gồm: hoạt động tiến dâng lễ vật, tri ân công đức các Vua Hùng tại đền Thượng, dâng hương tưởng niệm các Vua Hùng và tham gia 2 tiết mục trong chương trình nghệ thuật khai mạc lễ hội Đền Hùng. Cùng với đó, một đêm biểu diễn chương trình nghệ thuật 90 phút phục vụ đồng bào và du khách dự lễ hội Đền Hùng, với các tiết mục mang đậm bản sắc văn hóa Quảng Nam như: dân ca Quảng Nam, trích đoạn vở kịch Thai Xuyên Trần Quý Cáp, hô hát bài chòi... Đến nay việc chuẩn bị, tổ chức luyện tập chương trình nghệ thuật đã ổn cả về hình thức lẫn nội dung, các phương án, thành phần và điều kiện liên quan để đoàn nghệ sĩ Quảng Nam tham gia tại lễ hội Đền Hùng đều được bảo đảm. Từ hoạt động này, theo ông Lê Văn Thanh, vừa để người dân Phú Thọ nói riêng và miền Bắc nói chung biết đến bản sắc văn hóa xứ Quảng vừa tranh thủ sự kiện này quảng bá về di sản văn hóa phi vật thể bài chòi và vùng đất Quảng Nam đến với du khách trong nước và quốc tế...

Với sự chuẩn bị công phu, hy vọng sẽ là một bữa tiệc nghệ thuật đậm bản sắc văn hóa xứ Quảng gửi đến người dân Bắc Bộ.

(theo baoquangnam.vn)



Tiết mục múa "Mỹ Sơn huyền ảo" mang đậm bản sắc văn hóa tỉnh Quảng Nam.

Nhà nước Đại Cồ Việt thời Đinh

Năm Mậu Thìn (968), Đinh Bộ Lĩnh lên ngôi hoàng đế, cho định đô ở Hoa Lư. Về sự kiện này, Đại Việt sử ký toàn thư chép rõ: “Vua lên ngôi, đặt quốc hiệu là Đại Cồ Việt, dời kinh ấp về động Hoa Lư, bắt đầu dựng đô mới, đắp thành đào hào, xây cung điện, đặt triều nghi. Bấy tôi dâng tôn hiệu là Đại Thắng Minh Hoàng đế”.



Đền thờ vua Đinh Tiên Hoàng tại khu di tích lịch sử, văn hóa cố đô Hoa Lư.

Vị trí dựng đặt kinh đô Hoa Lư có diện tích khoảng 300ha, là vùng đồng chiêm trũng, được bao quanh bởi hàng loạt núi đá vòng cung, cảnh quan hùng vĩ, núi non hiểm trở. Với tầm nhìn của nhà quân sự, Đinh Tiên Hoàng đã triệt để lợi dụng địa thế tự nhiên để xây thành đắp lũy, nối liền các khoảng trống giữa các núi thành một hệ thống khép kín. Mặc dù chức năng quân sự được thể hiện rõ trong kiến trúc tự nhiên của kinh thành Hoa Lư nhưng về cơ bản nó vẫn bảo đảm trọn vẹn chức năng là trung tâm chính trị, văn hóa của vương triều Đinh buổi đầu kiến lập.

Kinh đô Hoa Lư gồm thành Ngoại và thành Nội. Thành Ngoại rộng khoảng 140ha, thuộc địa phận các thôn Yên Thượng, Yên Thành, xã Trường Yên. Đây là cung điện chính mà khu vực đền Đinh, đền Lê là trung tâm và cũng chính là nơi vua Đinh Tiên Hoàng cấm cờ nước. Trước cung điện có núi Mã Yên, tương truyền vua Đinh lấy núi làm án. Thành Nội có diện tích tương đương thành Ngoại, thuộc thôn Chi Phong, xã Trường Yên, có tên là Thư Nhi xã, nơi nuôi trẻ em và những người giúp việc trong cung đình. Hai thành này được ngăn cách với nhau bằng một lối đi tương đối hiểm trở gọi là quèn Vòng.

Kinh đô Hoa Lư do Đinh Tiên Hoàng tổ chức xây dựng là công trình kiến trúc lớn nhất của đất nước sau nghìn năm Bắc thuộc. Từ đây, bộ máy chính quyền của nhà nước độc lập, tự chủ do Đinh Tiên Hoàng đứng đầu đã củng cố và giữ vững chủ quyền quốc gia, dân tộc.

Xung đế, đặt quốc hiệu, dựng kinh đô, định niên hiệu, Đinh Bộ Lĩnh đã khẳng định nền độc lập, tự chủ của quốc gia Đại Cồ Việt và bắt tay vào xây dựng một mô hình nhà nước với thiết chế mới. Ở triều đình Hoa Lư, người đứng đầu

và có vai trò quyết định mọi công việc trọng đại liên quan đến vận mệnh đất nước và vương triều là Hoàng đế - tức Đinh Tiên Hoàng.

Tổ chức bộ máy nhà nước ở triều đình được chia làm hai ban văn, võ. Do nguồn sử liệu biên chép về thời kỳ này khá hạn chế nên chỉ có thể biết, năm 971, Đinh Tiên Hoàng phong Nguyễn Bặc chức Định quốc công đứng đầu triều, Lưu Cơ được phong Đô hộ phủ sĩ sư trông coi việc hình án. Ngoài ra còn có chức Thái sư do Hồng Hiến (người gốc Trung Quốc) đảm nhiệm hay Trịnh Tú giữ chức Sứ quán...

Cũng trong năm 971, Đinh Tiên Hoàng phong Lê Hoàn giữ chức Thập đạo tướng quân, đứng đầu quân đội. Năm 974, cùng với việc chia đất nước thành 10 đạo, Đinh Tiên Hoàng cũng quy định số quân của các đạo: “Mỗi đạo có 10 quân, mỗi quân có 10 lữ, mỗi lữ có 10 tốt, mỗi tốt có 10 ngũ, mỗi ngũ có 10 người, đầu đội mũ bình đỉnh vương bốn góc”. Như vậy, dưới triều Đinh, lực lượng quân đội lên đến khoảng 1 triệu người (chiếm 1/3 dân số). Phạm Bạch Hổ - hay còn gọi là Phạm Phòng Át, nguyên là sứ quân hùng cứ vùng Kim Động (Hưng Yên) - được phong chức Thân vệ tướng quân, nắm giữ quân đội trong kinh thành lực lượng khoảng 3.000 người trực tiếp bảo vệ kinh đô; Ngoại giáp Đinh Điền và Vệ úy Phạm Hạp cùng trông coi lực lượng quân sự bên ngoài (quân Tứ sương chuyên lo bảo vệ các cổng thành và các vòng thành).

Đảm nhiệm công việc bang giao (chủ yếu với triều Tống ở Trung Quốc), Đinh Tiên Hoàng giao cho con trai trưởng là Đinh Liễn đặc trách. Năm 969, chỉ một năm sau khi vương triều thành lập, Đinh Tiên Hoàng đã phong Đinh Liễn làm Nam Việt Vương (nhân vật đứng thứ hai sau Hoàng đế), trông coi công việc bang

giao và “mùa xuân, tháng Giêng năm Canh Ngọ (970) sai sứ sang giao hảo với nhà Tống”, chính thức đặt mối quan hệ bang giao giữa hai quốc gia, hai vương triều; năm 975, nhà Đinh sai Trịnh Tú đi sứ nhà Tống, tiếp đó nhà Tống sai Cao Bảo Tự đem chế sách sang phong Đinh Liễn làm Khai phủ nghi đồng tam ky, Kiểm hiệu Thái sư, Giao Chỉ Quận vương. Từ đó về sau, sai sứ sang nhà Tống đều do Đinh Liễn làm chủ.

Trong triều đình Hoa Lư thời Đinh, bên cạnh các tướng lĩnh công thân từng theo Đinh Bộ Lĩnh “đẹp loạn”, thống nhất đất nước, kiến lập vương triều thì tầng lớp tăng lữ có một vai trò rất quan trọng. Đội ngũ này gần như là cố vấn cho Hoàng đế và triều đình trong công tác nội trị và bang giao. Năm 971, Đinh Tiên Hoàng ban hiệu Khuông Việt Đại sư cho Tăng thống Ngô Chân Lưu, cho Trương Ma Ni làm Tăng lục, Đạo sĩ Đặng Huyền Quang được trao chức Sùng chân uy nghi...

Dưới thời Đinh, tổ chức bộ máy chính quyền ở địa phương không được sử sách ghi chép nhiều. Năm 974, Đinh Tiên Hoàng chia cả nước Đại Cồ Việt làm 10 đạo mà hiện nay địa bàn của từng đạo cũng rất khó xác định. Chính quyền địa phương thời Đinh gồm các cấp: đạo, phủ, châu, giáp, xã. Hệ thống quan chức các cấp chính quyền cũng không xác định được rõ ràng. Có lẽ, người đứng đầu đạo do triều đình cử về (như trường hợp Bùi Quang Dũng được cử về trấn giữ vùng Bố Hải Khẩu, Thái Bình); chức phủ, châu do thổ hào địa phương nắm giữ còn giáp và xã có quản giáp, phó tri giáp, chánh lệnh trưởng, tá lệnh trưởng đứng đầu như từ thời họ Khúc giáp, xã tuy đã xuất hiện nhưng chưa nhiều. Theo thống kê của Cao Hùng Trưng (tác giả thời Thanh) trong An Nam chí nguyên thì thời Khúc cả nước có 314 giáp.

Cùng với việc từng bước xây dựng và kiện toàn bộ máy quản lý từ trung ương đến các cấp đạo, phủ; xây dựng, củng cố lực lượng quân sự thì nền pháp chế thời kỳ này cũng bắt đầu được đề ý đến. Đinh Tiên Hoàng đã đặt chức Đô hộ phủ sĩ sư coi việc hình án - một chức quan tư pháp và giao cho Lưu Cơ giữ chức này. Chính sử nước ta cho biết, ngay từ những thập niên đầu công nguyên, người Việt đã có luật nhưng xây dựng một bộ luật thành văn thì mãi đến đầu triều Lý mới thấy nhắc đến, đó là Bộ Hình thư (đã thất truyền).

Như vậy, dưới triều Đinh chưa có một bộ luật thành văn mà chỉ có những quy định, quy tắc buộc mọi người phải tuân thủ. Việc quy kết tội danh và các hình thức xử phạt còn rất thô phác, dân dã. “Vua muốn dùng uy thế ngự thiên hạ, bèn đặt vạc lớn ở sân triều, nuôi hổ dữ trong cũi, hạ lệnh rằng: “Kẻ nào trái phép phải chịu tội bỏ vạc dầu, cho hổ ăn”. Mọi người đều sợ phục, không ai dám phạm.

Về cơ bản, mô hình nhà nước quân chủ tập quyền thời Đinh còn phôi thai, bộ máy nhà nước, hệ thống pháp luật còn dân dã, thô phác. Trong hệ thống quan lại triều Đinh được ghi chép trong các bộ chính sử sau này chỉ thấy xuất hiện tên tuổi một số võ tướng gần bó mật thiết với Đinh Bộ Lĩnh từ thời “đẹp loạn” như Định Quốc công Nguyễn Bặc, Lê Hoàn, Trịnh Tú, Lưu Cơ (huân thân khai quốc), Phạm Hạp, Phạm Cự Lạng (dòng dõi cựu thân); Phạm Bạch Hổ, Trần Thăng, Ngô Nhật Khánh, Đỗ Thích (cựu sứ quân hoặc dòng dõi sứ quân); Ngô Chân Lưu, Trương Ma Ni, Đặng Huyền Quang (tăng lữ)... Nguồn tư liệu địa phương như thần tích, gia phả, bi ký ghi nhận thêm một số nhân vật khác trong bộ máy chính quyền nhà Đinh buổi đầu như Sứ quân Trần Lâm; Tả bộc xạ Lê Lương (nguyên là một thổ hào lớn ở Thanh Hóa); Trinh Quốc công Bùi Quang Dũng (Thái Bình) và Kiến Nghĩa hầu Nguyễn Tấn (Nam Định) được xếp huân thân khai quốc.

Với việc xưng đế hiệu, đặt quốc hiệu, định niên hiệu, thiết lập triều chính gồm hai ban văn, võ cũng như bộ máy chính quyền địa phương, tổ chức quân đội, bước đầu xây dựng nền pháp chế (mới dừng ở quy định, quy tắc), xây dựng mối bang giao cũng như triển khai các hoạt động kinh tế, mô hình nhà nước triều Đinh đã hướng đến xu thế tập trung quyền lực vào triều đình trung ương, trong đó Hoàng đế (Đinh Tiên Hoàng) là người nắm giữ quyền lực tối cao.

Bản về triều Đinh và Đinh Tiên Hoàng, sử gia Lê Văn Hưu viết: “Tiên Hoàng nhờ có tài năng sáng suốt hơn người, dùng cảm mưu lược nhất đời, đương lúc nước Việt ta không có chủ, các hùng trưởng cát cứ, một phen cất quân mà 12 sứ quân phục hết. Vua mở nước dựng đô, đổi xưng Hoàng đế, đặt trăm quan, lập sáu quân, chế độ gần đầy đủ...”.

Sử thần Lê Tung trong Việt giám thông khảo tổng luận nhận định: “Đinh Tiên Hoàng nhân khi nhà Ngô loạn lạc, dẹp được 12 sứ quân, trời cho người theo, thống nhất bờ cõi... sang chế triều nghi, định lập quân đội. Vua chính thống của nước Việt ta thực bắt đầu từ đây...”.

Trong hai bộ sử lớn nhất của Việt Nam thời phong kiến là Đại Việt sử ký toàn thư (Ngô Sĩ Liên và sử thần triều Lê) và Khâm định Việt sử thông giám cương mục (Quốc sử quán triều Nguyễn) đều có nhìn nhận tương đối nhất quán về triều Đinh khi đưa triều Đinh mở đầu cho phần Bản kỷ (Toàn thư) và Chính biên (Cương mục). Điều đáng khẳng định thêm về vị trí của vương triều Đinh trong tiến trình lịch sử dân tộc.

LỄ HỘI ĐỀN TIÊN LA

Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia

■ NGỌC MAI - KHẮC DUẤN

Những ngày này, cùng với sự thành kính hướng về Giỗ Tổ Hùng Vương, nhân dân địa phương và du khách thập phương tề tựu tại vùng đất Đa Cương xưa (Hưng Hà ngày nay), nơi có đền Tiên La để dâng hương tưởng niệm Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục - nữ anh hùng dân tộc có công cứu nước, cứu dân thoát khỏi ách đô hộ của quân Đông Hán.



Thi làm bánh giầy.

Trong nhiều năm qua, truyền thống văn hiến, văn hóa luôn được huyện Hưng Hà khai thác, bảo vệ và phát huy, trong đó có lễ hội đền Tiên La. Sử cũ ghi, thời Đông Hán, tại quận Giao Chỉ, Phương Lâu thuộc châu Bạch Hạc có nàng Thục Nương (Vũ Thị Thục) không chỉ đẹp người đẹp nết, văn võ song toàn mà còn giàu lòng nhân ái, yêu nước thương dân. Năm 18 tuổi,

Thục Nương đính hôn với Phạm Danh Hương - Quận trưởng Nam Chân. Đôi trai tài gái sắc đang chờ ngày hôn lễ thì tai họa ập xuống. Thái thú Tô Định hám sắc, bạo tàn đã ép Thục Nương làm vợ. Bị từ chối, hấn giết cha và chống chọi của Thục Nương rồi cho quân lùng bắt Thục Nương. Không để mình rơi vào tay Tô Định, Thục Nương đã một mình giao chiến với kẻ thù, phá vòng vây, vượt

sông về vùng Đa Cương, nương nhờ nơi cửa Phật. Tại đây, bà đã chiêu tập binh mã, dựng cờ mang 4 chữ "Bát Nạn tướng quân", lập đàn tế trời đất, dấy binh chống quân xâm lược.

Thục Nương cũng cho xây dựng cứ địa ở quanh vùng Tiên La, xây dựng kho lương ở hữu ngạn sông, nay là làng Lương Ngọc, cho nhân dân phát lau đốt cỏ làm ruộng ở phía Nam tả ngạn sông, sau có

tên là làng Rẫy (nay là làng An Nhân, xã Tân Tiến, huyện Hưng Hà). Năm 39 sau công nguyên, Hai Bà Trưng dựng cờ khởi nghĩa, kêu gọi hào kiệt cả nước tụ nghĩa, Bát Nạn tướng quân cùng quân sĩ vùng Đa Cương theo về để hợp sức chống quân Đông Hán. Mùa xuân năm 40, cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng toàn thắng. Sau khi lên ngôi, Trưng Vương ban phong Bát Nạn tướng quân là "Thục Trinh công chúa, Đông Nhung Đại tướng quân", đứng đầu các tướng. Năm 42 sau công nguyên, vua Đông Hán sai Mã Viện đem quân sang tái chiếm nước ta. Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục thống lĩnh quân tiên phong cùng Hai Bà Trưng đánh trả song do thế giặc rất mạnh, Hai Bà Trưng rút quân về Hát Môn, Phú Thọ. Trong một trận quyết chiến, Hai Bà đã anh dũng hy sinh vào ngày 6 tháng 2 năm Quý Mão. Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục cùng quân sĩ lui về vùng Đa Cương tiếp tục kháng chiến. Tại đây, quân Đông Hán đã tập trung toàn bộ lực lượng bao vây. Sau 39 ngày đêm giao chiến ác liệt, quân lương cạn kiệt, Bát Nạn tướng quân cùng quân sĩ đã anh dũng hy sinh tại gò Kim Quy. Cảm kích trước công đức và ý chí quật cường của nữ tướng, nhân dân đã lập đền thờ bà.

Đền Tiên La được xây dựng từ thời Lê, đến thời Nguyễn được xây dựng lại bằng đá trên một gò đất rộng gần 4.000m². Trong đền còn lưu giữ được nhiều đồ tế khí có giá trị lịch sử và thẩm mỹ cao như đôi chốe chất liệu gốm thời Lê, các thần tích và sắc phong thần thời Lê đến thời Nguyễn. Đền thờ Thánh mẫu Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục tọa lạc bên bờ sông Tiên Hưng với kiến trúc uy nghi, trở thành một trong những điểm nhấn du lịch văn hóa tâm linh của huyện Hưng Hà, của tỉnh Thái Bình nói riêng, của cả nước nói chung. Theo phong tục cổ truyền, hàng năm, vào ngày mùng 10 tháng 3 âm lịch là ngày khai mạc lễ hội đền Tiên La. Đây là dịp để các tầng lớp nhân dân địa phương cũng như đồng bào, du khách thập phương về thập nết tâm nhang, tỏ lòng tri ân nữ anh hùng dân tộc. Qua đó giáo dục thế hệ trẻ lòng yêu nước, niềm tự hào về truyền thống đấu tranh chống giặc ngoại xâm anh dũng, kiên cường. Tại lễ hội, nhiều lễ thức cùng các trò chơi dân gian đã được phục dựng như múa rối nước, thi giã bánh giầy, thi pháo đất, thi vật... Trong lễ hội còn bảo tồn hai loại hình nghệ thuật đặc sắc là hát ca trù và hát văn. Ngày 15/4/2016, Bộ Văn hóa và Du lịch đã đưa lễ hội đền Tiên La vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia. Đây là điểm nhấn quan trọng, là nguồn cổ vũ lớn lao để Đảng bộ và nhân dân Hưng Hà tiếp tục giữ gìn và phát huy giá trị của quần thể khu di tích thờ Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục cho muôn đời sau.

Ông Đặng Vũ Trần Nhã, thủ nhang đền Tiên La



Thời đại Trưng Vương đã để lại những trang sử vàng oanh liệt gắn liền với chiến công hiển hách của các nữ anh hùng dân tộc. Trong đó nổi bật là Đông Nhung Đại tướng quân Vũ Thị Thục. Đây là hình ảnh tiêu biểu, góp phần làm rạng rỡ nòi giống Tiên Rồng. Đến với lễ hội đền Tiên La, du khách thập phương sẽ được thưởng thức, tham gia nhiều hoạt động văn hóa phong phú, đặc

sắc. Lễ hội cũng là dịp để các tầng lớp nhân dân về thập hương tưởng nhớ người nữ anh hùng dân tộc đồng thời thông qua đó giáo dục thế hệ trẻ niềm tự hào về truyền thống dân tộc, lòng yêu nước, sự bất khuất, kiên cường trong xây dựng và bảo vệ đất nước.

Thượng tá Hà Văn Ba, Phó Trưởng Công an huyện Hưng Hà



Để bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong dịp diễn ra lễ hội đền Tiên La, Công an huyện Hưng Hà đã chủ động xây dựng, triển khai kế hoạch, tích cực phối hợp với công an hai xã Đoàn Hùng, Tân Tiến tăng cường công tác tuyên truyền đến các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm Luật Giao thông đường bộ, không lấn chiếm vỉa hè, lòng đường gây mất an toàn giao thông. Thành lập các chốt kiểm soát giao thông, phối hợp tổ chức phân luồng giao thông, thường xuyên tổ chức tuần tra lưu động trên các tuyến đường xung quanh khu vực lễ hội. Chủ động nắm tình hình, tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, góp phần bảo đảm an ninh trật tự, an toàn giao thông trong suốt thời gian diễn ra lễ hội.

Ông Nguyễn Ngọc Nhưng, xã Hồng Việt (Đông Hưng)



Năm nào tôi cũng cùng gia đình tham dự lễ hội đền Tiên La. Đến đây chúng tôi ngoài được ngắm vẻ đẹp của đền Tiên La còn được tham gia nhiều hoạt động ý nghĩa. Hoạt động của lễ hội thể hiện

sâu sắc ý nghĩa thành kính, sự tri ân công đức của các bậc tiền nhân, góp phần gìn giữ, tôn vinh truyền thống cao đẹp của dân tộc, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa của quê hương.